

ĐỀ THI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2015

MÔN THI: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian phát đề

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 4:

*Chúng tôi đứng đây trần trụi giữa trời
Cho biển cả không còn hoang lạnh
Đưa ở đồng chua
Đưa vùng đất mặn
Chia nhau nỗi nhớ nhà
Hoàng hôn tím ngát xa khơi
Chia nhau tin vui
Về một cô gái làng khềnh răng, hay hát
Vàng trắng lặn dưới chân lều bạt
Hắt lên chúng tôi nhéch nhoáng vàng
Chúng tôi coi thường gian nan
Dù đông đội tôi, có người ngã trước miệng cá mập
Có người bị vùi dưới cơn bão dữ tợn
Ngày mai đảo sẽ nhô lên
Tổ quốc Việt Nam, một lần nữa nối liền
Hoàng Sa, Trường Sa
Những quần đảo long lanh như ngọc dát
Nói chẳng đủ đâu, tôi phải hát
Một bài ca bằng nhịp trái tim tôi
Đảo à, đảo ơi!*

Đào Thuyền Chải, 4-1982

(Trích *Hát về một hòn đảo* - Trần Đăng Khoa, *Trường Sa*, NXB Văn học, 2014, tr51)

Câu 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Cuộc sống gian khổ và hiểm nguy trên đảo của người lính được miêu tả qua những từ ngữ, hình ảnh nào?

Câu 3. Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: *Những quần đảo long lanh như ngọc dát*.

Câu 4. Đoạn thơ đã gợi cho anh/chị tình cảm gì đối với những người lính đảo? (Trình bày khoảng 5 đến 7 dòng)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 5 đến câu 8:

Hội chứng vô cảm hay nói cách khác là căn bệnh trở cảm xúc trước niềm vui, nhất là nỗi đau của người khác, vốn là một mặt trong hai phương diện cấu trúc bản chất Con – Người của mỗi sinh thể người. Tính “con” và tính “người” luôn luôn hình thành, phát triển ở mỗi con người từ khi lọt lòng mẹ cho đến khi nhắm mắt xuôi tay. Cái thiện và cái ác luôn luôn song hành theo từng bước đi, qua từng cử chỉ, hành vi của mỗi con người trong mối quan hệ với cộng đồng, với cha mẹ, anh chị em, bạn bè, bà con làng xóm, đồng bào, đồng loại. Trong cuộc hành trình lâu dài, gian khổ của một đời người, cái mất và cái được không phải đã được nhận ra một cách dễ dàng. Mất một đồng xu, một miếng ăn, mất một phần cơ thể, mất một vật sở hữu, con người nhận biết ngay. Nhưng có những cái mất, cái được nhiều khi lại không dễ gì cảm nhận được ngay. Nhường bước cho một cụ già cao tuổi, nhường chỗ cho bà mẹ có con nhỏ trên tàu xe chật chội, biếu một vài đồng cho người hành khát, ... có mất có được nhưng không phải ai cũng đã nhận ra cái gì mình đã thu được; có khi là sự thăng hoa trong tâm hồn từ thiện và nhân ái. Nói như một nhà văn lớn, người ta chỉ lo túi tiền rỗng đi nhưng lại không biết lo tâm hồn mình đang vơi cạn, khô héo dần. Tôi muốn đặt vấn đề là cùng với sự báo động những hiểm họa trong thấy, cần báo động cả hiểm họa không trông thấy hay khó trông thấy. Hiện nay đã có quá nhiều dấu hiệu và sự kiện trầm trọng của hiểm họa vô cảm trong xã hội ta, nhất là trong tuổi trẻ. Bạo lực đã xuất hiện dữ dội những tháng ngày gần đây báo hiệu nguồn gốc sâu xa ở sự xuống cấp nghiêm trọng về nhân văn, về bệnh vô cảm.

(Trích *Nguồn gốc sâu xa của hiểm họa*, Bài tập Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014, tr36-37)

Câu 5. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 6. Theo tác giả, nguồn gốc sâu xa của nạn bạo lực xuất hiện gần đây là gì?

Câu 7. Tác giả đã thể hiện thái độ gì khi bàn về hiểm họa vô cảm trong xã hội hiện nay?

Câu 8. Anh/ Chị suy nghĩ như thế nào khi có những người “*chỉ lo túi tiền rỗng đi nhưng lại không biết lo tâm hồn mình đang rơi cạn, khô héo dần*”? (Trình bày khoảng 5 đến 7 dòng)

II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: *Việc rèn luyện kỹ năng sống cũng cần thiết như việc tích lũy kiến thức.*

Anh/ Chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về vấn đề trên.

Câu 2 (4,0 điểm)

Người đàn bà bỗng chếp miệng, con mắt như đang nhìn suốt cả đời mình:

- *Giá tôi đẻ ít đi, hoặc chúng tôi sắm được một chiếc thuyền rộng hơn, từ ngày cách mạng về đã đỡ đời khổ chứ trước kia vào các vụ bắt, ông trời làm động biển suốt hàng tháng, cả nhà vợ chồng con cái toàn ăn cây xương rồng luộc chấm muối...*

- *Lão ta trước hồi bảy năm có đi lính nguy không? – Tôi bỗng hỏi một câu như lạc đề.*

- *Không chú à, cũng nghèo khổ, túng quẫn đi vì trốn lính – bỗng mù đỏ mặt – nhưng cái lỗi chính là đám đàn bà ở thuyền đẻ nhiều quá, mà thuyền lại chật.*

- *Vậy sao không lên bờ mà ở – Đẩu hỏi.*

- *Làm nhà trên đất ở một chỗ đâu có thể làm được cái nghề thuyền lưới vó? Từ ngày cách mạng về, cách mạng đã cấp đất cho nhưng chẳng ai ở, vì không bỏ nghề được!*

- *Ở trên thuyền có bao giờ lão ta đánh chị không? – Tôi hỏi.*

- *Bất kể lúc nào thấy khổ quá là lão xách tôi ra đánh, cũng như đàn ông thuyền khác uống rượu... Giá mà lão uống rượu... thì tôi còn đỡ khổ... Sau này con cái lớn lên, tôi mới xin được với lão... đưa tôi lên bờ mà đánh...*

- *Không thể nào hiểu được, không thể nào hiểu được! – Đẩu và tôi cùng một lúc thốt lên.*

- *Là bởi vì các chú không phải là đàn bà, chưa bao giờ các chú biết như thế nào là nỗi vất vả của người đàn bà trên một chiếc thuyền không có đàn ông...*

- *Phải, phải, bây giờ tôi đã hiểu – bất ngờ Đẩu trút một tiếng thở dài đầy chua chát, - trên thuyền phải có một người đàn ông... dù hần man rợ, tàn bạo?*

- *Phải- Người đàn bà đáp – Cũng có khi biển động sóng gió chứ chú?*

Lát lâu sau mù lại mới nói tiếp:

- *Mong các chú cách mạng thông cảm cho, đám đàn bà hàng chài ở thuyền chúng tôi cần phải người đàn ông để chèo chống khi phong ba, để cùng làm ăn nuôi nấng dạy dỗ một sắp con nhà nào cũng trên dưới chục đứa. Ông trời sinh ra người đàn bà là để đẻ con, rồi nuôi con cho đến khi khôn lớn cho nên phải gánh lấy cái khổ. Đàn bà ở thuyền chúng tôi phải sống cho con chứ không thể sống cho mình như ở trên đất được! Mong các chú lượng tình cho cái sự lạc hậu. Các chú đừng bắt tôi bỏ nó! – Lần đầu tiên trên khuôn mặt xấu xí của mù chợt ửng sáng lên như một nụ cười- và lại, ở trên chiếc thuyền cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi sống hòa thuận, vui vẻ.*

- *Cả đời chị có một lúc nào thật vui không? – Đột nhiên tôi hỏi.*

- *Có chứ, chú! Vui nhất là lúc ngồi nhìn đàn con tôi chúng nó được ăn no...*

(Trích Chiếc thuyền ngoài xa- Nguyễn Minh Châu, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, tr.75-76)

Cảm nhận của anh/ chị về nhân vật người đàn bà hàng chài trong đoạn trích trên. Từ đó, bình luận ngắn gọn về cách nhìn nhận cuộc sống và con người của nhà văn Nguyễn Minh Châu trong tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa*.

Bài giải gợi ý

PHẦN I

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 4 :

Câu 1. Đoạn thơ được viết theo thể thơ tự do.

Câu 2. Cuộc sống gian khổ và hiểm nguy trên đảo của người lính được miêu tả qua những từ ngữ “trần trụi, gian nan, hoang lạnh” và những hình ảnh “ngã trước miệng cá mập, vùi dưới con bão dữ tợn”

Câu 3. Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ : so sánh; hiệu quả nghệ thuật : lời thơ sinh động, tạo hình, biểu cảm; tạo ấn tượng sâu đậm về vẻ đẹp của biển đảo, của quê hương.

Câu 4. Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau, nhưng cần nêu được tình cảm đối với những người lính đảo : đồng cảm, mến phục, tự hào.

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 5 đến câu 8:

Câu 5. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích : phương thức nghị luận.

Câu 6. Theo tác giả nguồn gốc sâu xa của nạn bạo lực xuất hiện gần đây xuất phát từ hội chứng vô cảm dẫn đến hậu quả là sự xuống cấp nghiêm trọng về nhân văn.

Câu 7. Thái độ của tác giả khi bàn về hiểm họa vô cảm của xã hội hiện nay: tác giả đã có cách đánh giá nghiêm túc, khoa học; tìm ra nguyên nhân, hậu quả, nêu dẫn chứng cụ thể. Qua đó, ta có thể thấy tác giả rất lo lắng, bức xúc về hiểm họa vô cảm.

Câu 8. Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau, nhưng cần nêu được các ý sau:

- “Lo túi tiền rỗng” là lo sự nghèo nàn về vật chất.
- “Lo tâm hồn mình đang vơi cạn, khô héo dần” là lo sự nghèo nàn về tâm hồn, tinh thần.
- Lo nghèo nàn về vật chất mà không lo sự nghèo nàn về tâm hồn, tinh thần sẽ dẫn đến “hội chứng vô cảm”. Đây là một hiểm họa sâu xa đối với xã hội.

Phần II:

Câu 1 (3,0 điểm) Có ý kiến cho rằng : *Việc rèn luyện kỹ năng sống cũng cần thiết như việc tích lũy kiến thức*

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về vấn đề trên.

Yêu cầu chung

- Câu này kiểm tra năng lực viết bài nghị luận xã hội của thí sinh; đòi hỏi thí sinh phải huy động những hiểu biết về đời sống xã hội, kỹ năng tạo lập văn bản và khả năng bày tỏ quan điểm riêng của mình để làm bài. Trong đó, đặc biệt lưu ý đến việc thể hiện bố cục hoàn chỉnh của một bài văn nghị luận (có đủ mở bài, thân bài, kết bài; thân bài phải bao gồm nhiều đoạn văn), cách hành văn, chính xác và sinh động. Đồng thời phải đáp ứng đúng và đầy đủ yêu cầu về luận đề và nội dung.
- Thí sinh có thể triển khai vấn đề theo nhiều cách khác nhau, nhưng phải có lí lẽ và căn cứ xác đáng; được tự do bày tỏ quan điểm của mình, nhưng phải có thái độ chân thành, nghiêm túc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội và luật pháp.

Yêu cầu cụ thể

1. Giải thích ý kiến

Thí sinh cần giải thích thế nào là kỹ năng sống và việc tích lũy kiến thức. Kỹ năng sống là những kỹ năng cần thiết giúp con người sống và sống hội nhập được với xã hội. Chẳng hạn như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng nói trước đám đông, kỹ năng sinh tồn và vượt thoát trong hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng học tập có phương pháp, kỹ năng giải quyết khó khăn, kỹ năng đối phó với nguy hiểm, kỹ năng hòa hợp với thiên nhiên,... Từ đó xác định ý kiến được nêu trong đề có nội dung khẳng định vai trò quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng sống: cũng cần thiết như việc tích lũy kiến thức.

2. Bàn luận

Thí sinh có thể mở rộng sự bàn luận ra các hướng khác nhau; dưới đây là những ý tham khảo (không nhất thiết thí sinh phải làm giống những ý này):

- Để có thể hòa hợp với đời sống xã hội, con người cần phải tích lũy một số kiến thức căn bản từ gia đình, nhà trường, xã hội, sách vở, báo chí,...
- Có nhiều người bị vấp ngã một cách đau đớn vì thiếu kỹ năng sống. Đôi khi thiếu vài kỹ năng sống nào đó mà con người phải trả một giá khá đắt (ví dụ minh họa).
- Thiếu kỹ năng sống, người ta có thể hành động một cách sai trái, dại dột. Từ đó trở thành mối nguy hiểm cho xã hội (ví dụ minh họa: thiếu kỹ năng giải quyết những va chạm tình cờ gặp phải trong cuộc sống, chỉ từ một sự va chạm nhỏ trong giao thông, người ta có thể trở thành một kẻ sát nhân).
- Có kỹ năng sống tốt, phù hợp với hoàn cảnh xã hội, người ta dễ đạt được sự thăng tiến. Có nhiều người kiến thức và học vị không cao nhưng có kỹ năng sống tốt đã đạt được nhiều thành công lớn trong cuộc sống (ví dụ minh họa)
- Cuộc sống phát triển, khoa học công nghệ ngày càng đổi mới. Nó đòi hỏi người làm việc phải có những cái kỹ năng mới như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng về ngoại ngữ, tin học, kỹ năng hội nhập với cộng đồng quốc tế, kỹ năng ứng xử với những mặt trái của mạng xã hội,... Ví dụ trường hợp một nữ sinh đã tự tử vì không biết cách ứng phó với hành vi xấu xúc phạm đến đời tư từ mạng xã hội.
- Khẳng định tính đúng đắn của luận đề: rèn luyện kỹ năng sống là một việc cần thiết không kém với việc tích lũy kiến thức, đặc biệt đối với lứa tuổi học sinh.

3. Bài học nhận thức và hành động

Từ những suy nghĩ và liên hệ của mình, thí sinh có thể rút ra những bài học khác nhau; dưới đây là những ý tham khảo:

- Kỹ năng sống không phải tự dung mà có, nó đòi hỏi xã hội và bản thân phải có ý thức sâu sắc về sự quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng sống. Từ trong gia đình, ông bà cha mẹ, anh chị, ngay từ đầu phải có ý thức giáo dục và rèn luyện kỹ năng sống cho con em của mình. Nhà trường nên đưa kỹ năng sống vào giờ học chính khóa và xem đó là một trong những mục tiêu giáo dục quan trọng, bên cạnh việc giáo dục kiến thức. Các tổ chức xã hội cũng nên tạo điều kiện để mọi công dân được rèn luyện kỹ năng sống. Các cấp chính quyền cần xây dựng môi trường sống lành mạnh để góp phần tạo lập nếp sống phù hợp với chuẩn mực pháp luật và đạo đức nêu tấm gương tốt cho những người trẻ phấn đấu và hành xử.
- Bản thân từng người, nhất là học sinh, sinh viên cần phải thấy sự cần thiết và ích lợi của việc rèn luyện kỹ năng sống để từ đó bên cạnh việc trao dồi kiến thức có ý thức và nỗ lực rèn luyện kỹ năng sống.
- Nếu bên cạnh kiến thức tốt, tất cả mọi người đều có kỹ năng sống tốt thì đời sống xã hội sẽ trở nên tốt đẹp và đáng sống hơn.

Câu 2.

* Yêu cầu chung : Thí sinh phải biết kết hợp kiến thức và kỹ năng về dạng bài nghị luận văn học để tạo lập văn bản; bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết phải có cảm xúc thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

* Yêu cầu cụ thể :

1) Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết luận. Phần mở bài phải biết dẫn dắt hợp lý và nêu được vấn đề; phần thân bài phải biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; phần kết luận phải khái quát được vấn đề và thể hiện ấn tượng, cảm xúc sâu đậm của người viết.

2) Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: cảm nhận về người đàn bà hàng chài trong đoạn trích và bình luận về cách nhìn nhận cuộc sống và con người của nhà văn Nguyễn Minh Châu.

3) Biết chia các vấn đề nghị luận thành các luận điểm phù hợp và triển khai các luận điểm ấy theo một trình tự hợp lý, có sự liên kết chặt chẽ; biết sử dụng tốt các thao tác lập luận trong đó có các thao tác như: phân tích, bình luận; biết kết hợp giữa nêu lý lẽ và dẫn chứng.

* Những gợi ý cụ thể :

1) Giới thiệu tác giả Nguyễn Minh Châu và tác phẩm Chiếc thuyền ngoài xa và nhân vật người đàn bà hàng chài.

2) Cảm nhận về người đàn bà hàng chài trong đoạn trích.

a) Hoàn cảnh và số phận của người đàn bà hàng chài:

- Thuyền nhỏ, đông con dẫn đến cuộc sống đói nghèo.

- Không thể lên bờ vì làm nghề thuyền lưới vó

- Thường xuyên bị chồng đánh.

b) Vẻ đẹp của một người vợ:

- Hiểu chồng và nỗi khổ của chồng

- Hiểu được vai trò của một người chồng trong gia đình và trong cuộc sống của người làm nghề chài lưới.

c) Vẻ đẹp của một người mẹ:

- Thương con vô bờ bến

- Sẵn sàng hy sinh cuộc đời mình cho các con

3) Bình luận về cách nhìn nhận cuộc sống và con người của nhà văn Nguyễn Minh Châu:

a) Qua hình tượng nhân vật người đàn bà hàng chài tác giả Nguyễn Minh Châu thể hiện cái nhìn cảm thông trước số phận đau đớn của người phụ nữ và bao ngang trái trong một gia đình hàng chài, từ đó thấu hiểu: mỗi người trong cõi đời nhất là người nghệ sĩ không thể đơn giản, sơ lược khi nhìn nhận cuộc sống của con người.

b) Qua tác phẩm và nhân vật người đàn bà hàng chài tác giả đã mang đến bài học đúng đắn về cách nhìn nhận cuộc sống của con người: một cái nhìn đa diện, nhiều chiều, phát hiện bản chất thực sau vẻ đẹp bên ngoài của hiện tượng.

c) Qua tác phẩm Nguyễn Minh Châu gióng lên hồi chuông cảnh báo về nạn bạo hành gia đình là hậu quả do cái đói.

Hồ Kỳ Thuận
THPT Vĩnh Viễn